TÒA ÁN NHÂN DÂN **TỈNH KIÊN GIANG**	**CỘNG H2 XÃ HỘI CHỦ N VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **48**/2019/HS-ST
Ngày: 09 - 9 - 2019

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG H2 XÃ HỘI CHỦ N VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH KIÊN GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Nguyễn Thành Quang**

Thẩm phán: Ông **Phan Văn Thuấn**

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông **Danh Đức**
2. Ông **Nguyễn Văn Tĩnh**
3. Ông **Dương Thanh Quan**

- Thư ký phiên tòa: Bà **Trương Thị Quý** – Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Kiên Giang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Kiên Giang tham gia phiên tòa: Ông **Bùi Hảo Thủy** – Kiểm sát viên.

Ngày 09 tháng 9 năm 2019 tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Kiên Giang xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 28/2019/TLST-HS ngày 21 tháng 6 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 38/2019/QĐXXST-HS ngày 17 tháng 8 năm 2019 đối với bị cáo:

Bùi Văn N, sinh năm 1995 tại K - Kiên Giang. Nơi cư trú: Tổ 9, khu phố T, thị trấn K, huyện K, tỉnh Kiên Giang; nghề nghiệp: Ngư phủ; trình độ học vấn: Không biết chữ; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Bùi Văn N1 và bà Võ Thị N2; tiền sự: Ngày 11/4/2019 bị Công an huyện K quyết định xử phạt hành chính 2.500.000 đồng về hành vi xâm hại đến sức khỏe của người khác; tiền án: Không. Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam ngày 23/01/2019. Hiện bị cáo đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Kiên Giang (Có mặt).

- *Người bào chữa chỉ định cho bị cáo:* Luật sư **Võ Văn M** - thuộc Đoàn Luật sư tỉnh Kiên Giang (Có mặt).

- *Bị hại:* Ông **Nguyễn Văn H1**, sinh năm 1962 (Có mặt)
Nơi cư trú: Ấp P, xã G, huyện C, tỉnh Kiên Giang.
- *Những người làm chứng:*
1. Bà **Huỳnh Thị H2** (Vợ bị hại), sinh năm 1960 (Có mặt)
Nơi cư trú: Ấp P, xã G, huyện C, tỉnh Kiên Giang.
2. Bà **Võ Thị N2** (Mẹ bị cáo), sinh năm 1956 (Vắng mặt)
Nơi cư trú: khu phố B, thị trấn K huyện K, tỉnh Kiên Giang.
3. Ông **Nguyễn Văn V,** sinh năm 1989 (Vắng mặt)
Nơi cư trú: Ấp P, xã G, huyện C, tỉnh Kiên Giang.

NỘI DUNG VỤ ÁN;

Theo các tài liệu có trong hồ sơ và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Bùi Văn N làm nghề ngư phủ, trong quá trình làm thuê N quen với Nguyễn Văn V, là con trai ông Nguyễn Văn H1. Ngày 13/01/2019 khi tàu vào bờ, V rủ N về nhà của V ở ấp P, xã G, huyện C, tỉnh Kiên Giang chơi. Khi đi N có rủ bà Võ Thị N2 (là mẹ của N) và con trai N cùng lại nhà V chơi. Khi tới nhà chơi, N nhận ông H1 là cha nuôi. Hàng ngày, N và V đi sửa ghe chiều về nhà ông H1 nghỉ. Vào ngày 21/01/2019 N và V đi chơi và có sử dụng ma túy đá, sáng ngày 22/01/2019 N và V tiếp tục đi làm, nhưng do say ma túy N không làm được nên vào hầm máy để ngủ, đến khoảng 19 giờ cùng ngày N và V về nhà, lúc này N bị ngáo đá nên sinh ra ảo giác, N vào nhà ông H1 lấy cây dao yếm dài khoảng 50cm, có cán bằng gỗ lưỡi sắc bén, N dấu sau lưng. Ông H1 hỏi N làm gì mà cầm dao, N nói có người đuổi đánh N và kêu ông H1 đóng hết cửa lại không cho ai vào. Bà N2 và gia đình ông H1 thấy N có biểu hiện lạ, nghi là ma nhập nên bà N2 nhờ bà Huỳnh Thị Hoa (là vợ ông H1) dẫn đi coi thầy để xin bùa. Khi bà N2 và bà H2 đi thì ông H1 và V rủ N nhậu. Trong lúc uống bia, N để cây dao xuống nền gạch và ngồi lên, đang nhậu thì V ra ngoài nghe điện thoại, lúc này trong nhà chỉ còn N, ông H1, cháu Như (là cháu ngoại ông H1) và con trai N. Khi V ra khỏi nhà thì N đứng lên khóa cửa lại, ông H1 khuyên N bỏ dao nhưng N không đồng ý vì lúc này N ảo giác nghĩ có ai đó đang chuẩn bị tấn công N. N lấy cây dao cắt bình ga và ôm bình ga ra ngoài phòng khách, ông H1 can ngăn và ôm bình ga để lại chỗ cũ. Lúc này bà H2 về kêu cháu Như ra mở cửa, nhưng N không cho cháu Như ra mở cửa, N nói ai mở cửa sẽ chặt đầu. Cháu Như sợ, kêu con trai N vào phòng khóa trái cửa lại. Ông H1 khuyên N không được nên lại gần N chụp vai N kéo ra để lấy cây dao thì N bước tới dùng

dao chém ông H1 từ trên xuống dưới, ông H1 đưa tay trái lên đỡ thì bị đứt lìa mu bàn tay trái, ông H1 lui vào phòng lấy ra cây búa không có lưỡi đưa lên nhá nhá, thì N áp sát chém ông H1, ông H1 đưa tay lên đỡ và bị trúng vào tay, ông H1 bỏ búa chạy vào phòng, N chạy theo, khi tới sào phơi quần áo ông H1 quay lại, N dùng dao chém trúng vào đầu, sau đó N chém thêm nhát nữa trúng vào cái quần đang phơi làm quần rớt xuống nên mũi dao trúng vào cổ ông H1.

N chém tổng cộng 5 nhát, lúc này máu ông H1 chảy nhiều, ông H1 quỵ xuống, N đi ra xem có ai mở cửa, lợi dụng lúc này ông H1 mở cửa sau chạy ra ngoài nhưng bị té, N chạy đến chém ông H1 vào lưng, ông H1 cố chạy ra ngoài và được đưa đi cấp cứu. Còn N quay lại đóng cửa và cố thủ trong nhà, lực lượng công an đến vận động N ra đầu thú nhưng N không ra, đến 02 giờ ngày 23/01/2019 lực lượng công an phá cửa tấn công, N ôm bình ga chạy ra ngoài và dùng dao chém loạn xạ, sau đó nhảy xuống sông tẩu thoát đến 03 giờ ngày 23/01 lực lượng công an mới vây bắt được N.

**** Vật chứng thu giữ trong vụ án:***

- 01 (một) cây dao yếm cán bằng gỗ, lưỡi bằng kim loại màu đen sắc một bề dài 50cm.

- 01 (một) cây dao yếm cán bằng gỗ, lưỡi bằng kim loại màu đen sắc một bề dài 40cm.

- 01 (một) cây búa đóng đinh cán bằng gỗ, lưỡi bằng kim loại màu đen, có kích thước 38cm x 16cm.

- Nhiều mảnh thủy tinh có kích cỡ khác nhau bị vỡ của chai bia Sài Gòn đỏ.

* Tại Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 186/KL-PY, ngày 18/3/2019 của Trung tâm pháp y, Sở y tế tỉnh Kiên Giang, kết luận Nguyên Văn H1 có các thương tích sau:

1. Dấu hiệu chính qua giám định:

- Sẹo xơ cứng vùng trán phải, cẳng – cổ tay phải và cổ - bàn tay trái;

- Nứt (đứt) sọ vùng tran phải, hiện tại xương chưa liền;

- Đứt gân gấp – duỗi cổ tay trụ, nhánh thần kinh trụ, đã được phẫu thuật điều trị. Hiện tại còn hạn chế vận động gấp – duỗi cổ tay phải.

- Đứt (gãy hở) nhiều xương cổ tay trái (xương thuyền, xương nguyệt, xương tháp, xương đậu, xương thang, xương cả), đứt gần lìa ngón I tay trái, đứt động mạch trụ, động mạch quay, bó mạch thần kinh trụ, thần kinh giữa, gân gấp các ngón, gấp – duỗi cổ tay trụ, gân gấp – duỗi cổ tay quay trái, đã được phẫu thuật điều trị. Hiện tại:

+ Xương cổ tay chưa liền, còn dụng cụ cố định khớp cổ tay, cứng khớp cổ tay và cứng khớp các ngón tay trái.

+ Mất trọn ngón I (Tháo khớp ngón – bàn) tay trái.

+ Tổn thương hoàn toàn nhánh thần kinh giữa và nhánh thần kinh trụ (nhánh bàn tay trái).

2. Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là 59%.

3. Về chức năng bộ phận cơ thể:

- Thương tích cẳng cổ tay phải gây hạn chế chức năng vận động khớp cổ tay mức độ ít.

- Thương tích cổ bàn tay trái gây mất chức năng ngón I, hạn chế chức năng vận động bàn tay trái nhiều.

* Tại Biên bản xét nghiệm chất ma túy lúc 09 giờ 30 phút ngày 23/01/2019 củ công an huyện C kết luận Bùi Văn N dương tính với Methamphetanmin.

***** Về phần trách nhiệm dân sự: Bị hại Nguyễn Văn H1 yêu cầu bị cáo bồi thường tiền thuốc điều trị, tiền mất thu nhập tổng cộng là 29.699.405 đồng và yêu cầu bồi thường tiền tổn thất tinh thần.

Tại bản Cáo trạng số: 34/CT – VKSTKG – P2 ngày 19/6/2019 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Kiên Giang đã truy tố bị cáo **Bùi Văn N** về tội "***Giết người***" theo điểm n khoản 1 Điều 123 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

** Tại phiên tòa, vị đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố luận tội và tranh luận như sau:*

Vị đại diện Viện kiểm sát quyết định giữ nguyên quyết định truy tố bị Bùi Văn N về tội "*Giết người*" theo điểm n khoản 1 Điều 123 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017. Hành vi của bị cáo là đặc biệt nghiêm trọng, coi thường mạng sống của người khác, coi thường pháp luật, thể hiện tính côn đồ; gây sự căm phẫn bất bình trong quần chúng nhân dân và gây nguy hiểm cho xã hội. Bị cáo đã thành niên, đủ nhận thức được hành vi của mình là trái pháp luật và phải chịu trách nhiệm với hành vi đó. Do đó, cần phải áp dụng hình phạt nghiêm khắc đối với bị cáo.

- Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

- Về tình tiết giảm nhẹ: Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo đã thừa nhận hành vi phạm tội của mình, tỏ thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, trình độ học vấn thấp. Từ những căn cứ trên, đề nghị Hội đồng xét xử:

* Về hình phạt: Áp dụng điểm n khoản 1 Điều 123, điểm s khoản 1 Điều 51

và Điều 38, Điều 15, Điều 57 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Xử phạt: Bị cáo Bùi Văn N mức án từ 13 năm đến 14 năm tù.

* Về trách nhiệm dân sự: Buộc bị cáo phải bồi thường cho bị hại số tiền chi phí điều trị thương tích là 29.699.405 đồng, tổn thất tinh thần là 30.000.000 đồng, tiền mất thu nhập trong 08 tháng là 72.000.000 đồng, tổng số tiền là 131.699.405 đồng.

* Về xử lý vật chứng: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 và khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự tuyên tịch thu tiêu hủy vật chứng sau:

- 01 (một) cây dao yếm cán bằng gỗ, lưỡi bằng kim loại màu đen sắc một bề dài 50cm.

- 01 (một) cây dao yếm cán bằng gỗ, lưỡi bằng kim loại màu đen sắc một bề dài 40cm.

- 01 (một) cây búa đóng đinh cán bằng gỗ, lưỡi bằng kim loại màu đen, có kích thước 38cm x 16cm.

- Nhiều mảnh thủy tinh có kích cỡ khác nhau bị vỡ của chai bia Sài Gòn đỏ.

Theo Quyết định chuyển giao vật chứng số 19 ngày 19 tháng 6 năm 2019 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Kiên Giang.

** Tại phiên tòa, Luật sư M phát biểu quan điểm bào chữa cho bị cáo cho rằng*: Thống nhất với Cáo trạng truy tố bị cáo về tội "Giết người" theo điểm n khoản 1 Điều 123 Bộ luật hình sự năm 2015. Tuy nhiên, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét những tình tiết giảm nhẹ thêm cho bị cáo như: Nguyên nhân bị cáo thực hiện hành vi phạm tội là do bị cáo đã sử dụng chất kích thích, bị ảo giác, giữa bị cáo và bị hại không có mâu thuẫn gì, bị hại là cha nuôi của bị cáo, mục đích bị cáo không phải giết người bị hại. Trong vụ án này có một phần lỗi của người bị hại, bị cáo phạm tội không có tính côn đồ. Tại phiên tòa, bị cáo đồng ý bồi thường các khoản chi phí do bị hại yêu cầu. Do đó, đề nghị HĐXX xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo so với mức án Viện kiểm sát đã đề nghị cũng đủ nghiêm.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Bị cáo biết hành vi của mình là sai trái, bị cáo biết lỗi và mong Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an tỉnh Kiên

Giang, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Kiên Giang, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự thủ tục đúng quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, người bào chữa, người đại diện hợp pháp cho bị hại, người có quyền lợi và N vụ liên quan…không có ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Hội đồng xét xử xét thấy, trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay, bị cáo đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Lời nhận tội của bị cáo đã phù hợp với nội dung Cáo trạng, kết luận điều tra và các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Như vậy, có đủ cơ sở để Hội đồng xét xử kết luận: Cáo trạng của Viện kiểm sát truy tố bị cáo Bùi Văn N phạm tội "Giết người" theo điểm n khoản 1 Điều 123 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 là đúng người, đúng tội, đúng quy định của pháp luật.

[3] Xét tính chất, mức độ thực hiện hành vi phạm tội của bị cáo là đặc biệt nguy hiểm cho xã hội, bị cáo nhận thức được tính mạng, sức khỏe của con người là vốn quý, luôn được pháp luật tôn trọng và bảo vệ, bất kì ai có hành vi xâm phạm trái phép đều bị xử lý nghiêm minh. Trước khi vụ án xảy ra, giữa bị cáo và bị hại có mối quan hệ là cha nuôi, con nuôi và không có bất cứ mâu thuẫn gì. Nhưng do bị cáo có sử dụng ma túy đá nên sinh ra ảo giác và cho rằng có nhiều người đang rượt chém mình, bị cáo đã lấy dao thủ sẵn trong người, khi ông H1 khuyên bị cáo không được, đã đến gần bị cáo để lấy cây dao ra thì bị bị cáo chém từ trên xuống làm bị hại đứt lìa mu bàn tay trái, không dừng lại ở đó khi bị hại bỏ chạy vào phòng bị cáo còn chạy theo áp sát chém bị hại nhiều nhát nữa làm bị hại quỵ xuống, lợi dụng khi bị cáo ra xem có ai mở cửa thì bị hại chạy thoát ra ngoài và được đưa đi cấp cứu, người bị hại không chết là rất may mắn. Hành vi của bị cáo mang tính chất quyết liệt, hung hăng, côn đồ, xâm phạm trực tiếp đến sức khỏe, tính mạng của người khác một cách trái pháp luật, thể hiện sự xem thường pháp luật, xem nhẹ tính mạng của người khác, làm ảnh hưởng đến sức khỏe và cuộc sống của bị hại. Hành vi phạm tội của bị cáo đã gây sự căm phẫn bất bình trong dư luận quần chúng nhân nhân, gây mất trật tự trị an tại địa phương. Vì vậy, đứng trước phiên tòa hôm nay, bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự với những gì bị cáo đã gây ra, nên cần tuyên bị cáo một mức án thật nghiêm và cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian dài, nhằm cải tạo, giáo dục bị cáo cũng như răn đe, phòng ngừa chung đối với loại tội phạm này.

[4] Xét về tình tiết tăng nặng và giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

- Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

- Về tình tiết giảm nhẹ: Trong quá trình điều tra, truy tố và xét xử bị cáo đã thừa nhận hành vi phạm tội của mình, tỏ thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bị cáo chấp nhận bồi thường toàn bộ chi phí điều trị và các khoản chi phí hợp lý khác theo yêu cầu của người bị hại nên cần áp dụng cho bị cáo hưởng tình tiết giảm nhẹ tại điểm s khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[5] Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát: Xét thấy quan điểm đề nghị của đại diện Viện kiểm sát về tội danh, đánh giá hành vi, tính chất phạm tội, tình tiết giảm nhẹ cho bị cáo là có căn cứ. Tuy nhiên, xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát đề nghị mức án của bị cáo từ 13 đến 14 năm tù là nặng so với hành vi phạm tội của bị cáo. Xét bị cáo phạm tội trong khi tinh thần không ổn định, bị ảo giác do sử dụng ma túy đá, giữa bị cáo và bị hại cũng không có bất kỳ mâu thuẫn gì, mục đích của bị cáo không phải cố ý giết bị hại, bị cáo phạm tội chưa đạt và tại phiên tòa bị cáo cũng đồng ý bồi thường thiệt hại theo yêu cầu của bị hại, nghĩ nên cần xem xét xử bị cáo mức án đầu khung hình phạt nhẹ hơn so với đề nghị của đại diện Viện kiểm sát cũng đủ nghiêm và đồng thời thể hiện được tính khoan hồng của pháp luật.

[6] Xét đề nghị của Luật sư bào chữa cho bị cáo: Luật sư thống nhất về tội danh Giết người của bị cáo và đề nghị HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, do bị cáo phạm tội trong trạng thái tinh thần không ổn định, bị ảo giác, bị cáo không có chủ ý giết bị hại, bị cáo đồng ý bồi thường cho người bị hại. Xét thấy, đề nghị của Luật sư là có căn cứ nên cần chấp nhận.

[7] Về trách nhiệm dân sự: Tại phiên tòa bị hại ông H1 yêu cầu bị cáo bồi thường các khoản chi phí điều trị thương tích là 29.699.405 đồng, tiền tổn thất tinh thần là 30.000.000 đồng, tiền mất thu nhập trong 08 tháng là 72.000.000 đồng; tổng cộng 131.699.405 đồng (làm tròn bằng 131.699.000 đồng). Xét yêu cầu bồi thường của bị hại là phù hợp quy định pháp luật và tại phiên tòa bị cáo cũng đồng ý bồi thường toàn bộ số tiền này cho bị hại nên HĐXX xét xử ghi nhận sự tự nguyện bồi thường này của bị cáo.

[8] Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015 và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu hủy vật chứng sau:

- 01 (một) cây dao yếm cán bằng gỗ, lưỡi bằng kim loại màu đen sắc một bề dài 50cm.

- 01 (một) cây dao yếm cán bằng gỗ, lưỡi bằng kim loại màu đen sắc một bề dài 40cm.

- 01 (một) cây búa đóng đinh cán bằng gỗ, lưỡi bằng kim loại màu đen, có kích thước 38cm x 16cm.

- Nhiều mảnh thủy tinh có kích cỡ khác nhau bị vỡ của chai bia Sài Gòn đỏ.

Theo Quyết định chuyển giao vật chứng của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Kiên Giang.

[9] Về án phí: Căn cứ Điều 135, 136 Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo phải nộp 200.000đồng án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự có giá ngạch đối với số tiền bồi thường cho bị hại là 6.585.000 đồng.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

*** Tuyên bố**: Bị cáo **Bùi Văn N** phạm tội "***Giết người***" theo điểm n khoản 1 Điều 123 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

- Áp dụng: Điểm n khoản 1 Điều 123, điểm s khoản 1, 2 Điều 51, Điều 15, Điều 57, Điều 38 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

- Xử phạt: Bị cáo **Bùi Văn N – 12 (Mười hai)** năm tù, thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị tạm giữ, tạm giam ngày 23/01/2019.

*** Về trách nhiệm dân sự:** Ghi nhận sự tự nguyện của bị cáo bồi thường cho bị hại ông Nguyễn Văn H1 các khoản sau: Chi phí điều trị thương tích là 29.699.405 đồng, tiền tổn thất tinh thần là 30.000.000 đồng, tiền mất thu nhập trong 08 tháng là 72.000.000 đồng; tổng cộng là 131.699.000 đồng (Một trăm ba mươi mốt triệu sáu trăm chín mươi chín nghìn đồng).

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác.

*** Về xử lý vật chứng**: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015 và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự;

Tịch thu tiêu hủy các vật chứng sau:

- 01 (một) cây dao yếm cán bằng gỗ, lưỡi bằng kim loại màu đen sắc một bề dài 50cm.

- 01 (một) cây dao yếm cán bằng gỗ, lưỡi bằng kim loại màu đen sắc một bề

dài 40cm.

- 01 (một) cây búa đóng đinh cán bằng gỗ, lưỡi bằng kim loại màu đen, có kích thước 38cm x 16cm.

- Nhiều mảnh thủy tinh có kích cỡ khác nhau bị vỡ của chai bia Sài Gòn đỏ.

Theo Quyết định chuyển giao vật chứng số: 19/QĐ-VKS-P2 ngày 19/6/2019 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Kiên Giang.

*** Về án phí**: Căn cứ Điều 135, 136 Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án:

Buộc bị cáo phải nộp 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm và án phí giá ngạch là 6.585.000 đồng (Sáu triệu năm trăm tám mươi lăm nghìn đồng).

*** Quyền kháng cáo**: Báo cho bị cáo, bị hại có quyền kháng cáo bản án này trong hạn 15 (Mười lăm) ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo Điều 30 Luật Thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:
- Vụ giám đốc kiểm tra 1 (1)
- VKSND Cấp cao tại Tp. HCM (1);
- TAND Cấp cao tại Tp.HCM (1);
- VKSND tỉnh KG (1);
- Sở Tư pháp tỉnh KG (1);
- THA tỉnh KG (1);
- Cơ quan điều tra tỉnh KG (1);
- Phòng hồ sơ nghiệp vụ CA tỉnh KG (1);
- Trại tạm giam - CA tỉnh KG (1);
- Bị cáo (1);
- Đương sự (1);
- Luật sư (1);
- Tổ hành chính tư pháp (1);
- Lưu hồ sơ (1);
- Lưu tòa hình sự (5).

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(Đã ký và đóng dấu)

Nguyễn Thành Quang